

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-TL

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

V/v góp ý về Dự thảo quy trình vận hành hệ thống thủy lợi sông Lèn, Dự án KEXIM1.

Kính gửi: Ban quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 1115/CPO-KEXIM1 ngày 25/10/2024 của Ban quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (Ban CPO) về việc xin ý kiến góp ý (lần 2) về Dự thảo quy trình vận hành hệ thống thủy lợi sông Lèn, Dự án KEXIM1. Sau khi nghiên cứu nội dung của dự thảo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Ban CPO chỉ đạo đơn vị tư vấn kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung, cụ thể như sau:

- Chương I. Quy định chung:

+ Điều 5. Thời gian các mùa trong năm: Điều chỉnh thời gian các mùa trong năm (mùa mưa, mùa khô) cho phù hợp với quy định tại điểm c, khoản 27, Điều 5 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai: *“Mùa lũ là khoảng thời gian liên tục trong một năm thường xuất hiện lũ, được xác định như sau: Trên các sông từ tỉnh Thanh Hóa đến tỉnh Hà Tĩnh, từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 30 tháng 11”*.

- Mục 1, Chương II. Vận hành tưới, cấp nước trong mùa khô:

+ Điều 7. Trường hợp nguồn nước đảm bảo yêu cầu dùng nước:

\* Làm rõ cơ sở lựa chọn mực nước không chế (trong quy trình đang đưa là mực nước quy định) tại thượng lưu 03 cống Sông Lèn, Kênh De, Sông Càn là (+1.67 m). Theo tài liệu tính toán và thông số công trình thì đây là mực nước đỉnh triều (tháng 1 đến tháng 4) tại Kênh De, tuy nhiên mực nước này đang còn thấp hơn mực nước đỉnh triều (tháng 1 đến tháng 4) tại Sông Lèn (+2.07 m) và Sông Càn (+2.06 m); đồng thời, chưa đề cập đến các công trình hiện trạng đang lấy nước từ hệ thống. Vì vậy, đề nghị cập nhật danh mục các công trình lấy nước trực tiếp từ hệ thống và mực nước ngoài sông yêu cầu để lấy của từng công trình.

\* Tại Bảng 2. Tổng hợp quy định vận hành tưới, cấp nước trong mùa khô: Chưa quy định tình huống khi Mặn tại hạ lưu cống  $\geq 1,00\%$ , mực nước thượng lưu cống  $> (+1.67\text{ m})$  nhưng nhỏ hơn mực nước đỉnh triều (tháng 1 đến tháng 4) tại Sông Lèn (+2.07 m) và Sông Càn (+2.06 m) thì vận hành như thế nào.

\* Chưa quy định cụ thể trình tự vận hành các công trình đầu mối (cống, trạm bơm) theo quy định của Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt Thông tư số 03).

+ Điều 8. Trường hợp nguồn nước không đảm bảo yêu cầu dùng nước:

\* Tại khoản 4 nêu “*Hạn chế vận hành âu thuyền*” trong trường hợp này nhưng không có quy định cụ thể. Đề nghị xem xét lại nhiệm vụ của công trình và xin ý kiến của các Sở, ngành thuộc lĩnh vực giao thông để việc thực hiện quy trình không ảnh hưởng đến nhiệm vụ của âu thuyền và các hoạt động giao thông thủy qua âu.

\* Chưa quy định cụ thể trình tự vận hành các công trình đầu mối (cống, trạm bơm) theo quy định của Thông tư số 03.

+ Điều 9. Trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và ô nhiễm nguồn nước thượng lưu:

\* Tại khoản 1 nêu, khi xảy ra hạn hán, thiếu nước. Đề nghị làm rõ cơ sở để thực hiện trữ nước phía thượng lưu cống đến cao trình (+2.20 m).

\* Tại khoản 3 nêu “*Khi nguồn nước thượng lưu cống bị ô nhiễm, tiến hành khoanh vùng, xử lý sự cố tại khu vực đó, mở tiêu tại các cống bị ô nhiễm*”. Đề nghị xin ý kiến các Sở, ngành thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường về xử lý sự cố môi trường, ô nhiễm nguồn nước, chất lượng nước để quy định đúng, rõ trách nhiệm của đơn vị xử lý sự cố và đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

+ Điều 10. Vận hành trong trường hợp đặc biệt:

\* Tại khoản 1, chưa quy định cụ thể thời gian, trình tự, mực nước không chế để đảm bảo an toàn cho công trình và hệ thống (*Dự báo có tin bão gần, áp thấp nhiệt đới hoặc mưa lớn ảnh hưởng đến hệ thống; Lũ sông cao (từ báo động 3 trở lên)*). Nội dung về điều kiện mở tự do các cống khi vận hành (phần mực nước lũ tại các sông) chưa thống nhất với điều kiện tương tự được nêu tại khoản 1, Điều 19.

\* Tại khoản 2, mới đưa tình huống về sự cố công trình, chưa đưa tình huống về sự cố môi trường. Đề nghị bổ sung tình huống sự cố môi trường theo quy định của Thông tư số 03.

+ Điều 11. Vận hành âu thuyền đảm bảo giao thông thủy:

\* Đề nghị sửa tên Điều 11 thành “*Vận hành đảm bảo giao thông thủy*” vì trong nội dung có cả hoạt động giao thông qua các cống, khi các cống mở.

\* Đề nghị sửa khoản 1 thành “*Được phép vận hành âu thuyền đảm bảo giao thông thủy trong mọi trường hợp, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 8, công trình xảy ra sự cố, sự cố môi trường hoặc các tình huống phát sinh khác mà ảnh hưởng đến việc vận hành âu thuyền đảm bảo giao thông thủy*”.

\* Đề nghị quy định cụ thể khoảng cách an toàn tới các khoang cống và tỉnh không dầm cầu khi thuyền di chuyển qua âu thuyền và các cống quy định tại khoản 2 và khoản 3.

\* Đề nghị làm rõ việc vận hành âu thuyền khi mực nước hạ lưu cao hơn thượng lưu, để quy định cụ thể tại khoản 4. Không viết chung chung là “trường hợp này cần phải xem xét vì sẽ có một lượng nước mặn chảy về phía thượng lưu”.

+ Điều 13. Quy định về lấy nước tự chảy trong vụ mùa: Đề nghị bổ sung khái niệm “Vụ Mùa” vào Điều 6; đồng thời, thống nhất việc chia bố cục quy trình vận hành theo khái niệm “Mùa mưa”, “Mùa khô” đã được quy định trong dự thảo, không chia nhỏ nội dung theo các khái niệm khác không được nêu trong dự thảo.

- Mục 2, Chương II, vận hành tưới, cấp nước trong mùa mưa: Chưa quy định cụ thể trình tự vận hành các công trình đầu mối (cống, trạm bơm) theo quy định của Thông tư số 03.

- Chương III, vận hành tiêu thoát nước:

+ Điều 16. Trường hợp đang dẫn nước tưới cho toàn hệ thống và có khu vực cần tiêu nước cục bộ:

\* Làm rõ cơ sở lựa chọn mực nước khống chế tiêu tại thượng lưu 03 cống Sông Lèn, Kênh De, Sông Càn là (+1.67 m); cập nhật bổ sung danh mục công trình hiện trạng đang tiêu, thoát nước vào hệ thống và mực nước ngoài sông yêu cầu để đảm bảo tiêu thoát.

\* Khi mực nước trong đồng thấp hơn ngoài sông, đề nghị bổ sung vận hành tiêu qua cống tự chảy của các trạm bơm tiêu Hà Hải, Hà Yên 1.

+ Điều 18. Vận hành tiêu thoát nước:

\* Mới quy định 5/8 trường hợp đối với vùng ảnh hưởng triều theo quy định của Thông tư số 03. Đề nghị làm rõ lý do cho 03 trường hợp còn lại không đưa vào dự thảo quy trình.

\* Đề nghị quy định cụ thể mực nước, trình tự vận hành của các công trình trong mỗi trường hợp vận hành.

\* Trường hợp 5, Mưa lớn hơn mưa thiết kế, lũ sông cao đang nêu “*Ngừng vận hành bơm tại các trạm bơm tiêu khi mực nước tại trạm Lèn vượt BĐIII (+6.00 m)*” là chưa phù hợp. Vì các trạm bơm Hà Yên 1, Triết Giang không bơm tiêu trực tiếp ra sông Lèn mà tiêu trực tiếp ra sông Hoạt; vì vậy, không chỉ phụ thuộc vào mực nước sông Lèn mà còn phụ thuộc vào mực nước sông Hoạt và sông Càn để vận hành. Đề nghị nghiên cứu để đưa cụ thể mực nước khống chế vận hành bơm tiêu của các trạm bơm Hà Yên 1, Triết Giang.

+ Điều 19. Vận hành thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường: Chưa quy định cụ thể trình tự, mực nước vận hành các công trình đầu mối (cống, trạm bơm), các giải pháp bổ sung tiêu, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tùy theo mức độ

ngghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng, theo quy định của Thông tư số 03. Nội dung về điều kiện mở tự do các cống khi vận hành (phần mực nước lũ tại các sông) chưa thống nhất với điều kiện tương tự được nêu tại khoản 1, Điều 10.

+ Điều 20. Vận hành tiêu nước đê:

\* Chưa tính toán xác định cụ thể trình tự, mực nước đón lũ tại các công trình đầu mối theo Thông tư số 03, làm cơ sở để đơn vị quản lý vận hành thực hiện.

\* Tại khoản 1: Đề nghị bổ sung vận hành tiêu nước đê đối với các trạm bơm tiêu Hà Hải, Hà Yên 1 (tiêu qua công tự chảy).

+ Điều 21. Vận hành trong trường hợp đặc biệt:

\* Bổ sung việc chủ đầu tư bàn giao đầy đủ cho đơn vị quản lý vận hành các trang thiết bị, phương tiện cần thiết để vận hành trong trường hợp đặc biệt, sẵn sàng xử lý ngay khi có tình huống xấu xảy ra. Việc xây dựng phương án vận hành trong trường hợp đặc biệt do cơ quan quản lý vận hành lập và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

\* Tại khoản 1: Đề nghị sửa thành “*Khi mở cửa van điều tiết, cửa van âu thuyền có sự cố không vận hành mở được hoặc các tình huống sự cố khác chưa được quy định trong quy trình, triển khai ngay biện pháp xử lý sự cố ngay giờ đầu để giảm thiểu đến mức tối đa nguy cơ gia tăng mất an toàn cho công trình, đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Thanh Hóa và Ủy ban nhân dân tỉnh về sự cố và biện pháp khắc phục để chỉ đạo xử lý*”.

\* Tại khoản 3: Đề nghị xin ý kiến của các ngành thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường về xử lý sự cố môi trường, ô nhiễm nguồn nước, chất lượng nước để quy định đúng, rõ trách nhiệm của đơn vị xử lý sự cố và đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi như ý kiến tại khoản 3, Điều 8.

\* Tại khoản 4: Đề nghị sửa thành “*Trường hợp có sự cố vỡ đập các hồ chứa phía thượng lưu; có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ tiểu mãn lớn, mưa lũ bất thường ở thượng lưu công trình: Mở tự do các cống Sông Lèn, Kênh De, Sông Càn; đóng kín cống Triết Giang; báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa, Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét chỉ đạo vận hành; đồng thời, phối hợp với chính quyền địa phương để sẵn sàng triển khai các hoạt động ứng phó thiên tai theo phương án ứng phó thiên tai của công trình*”.

- Chương IV. Quan trắc các yếu tố khí tượng thủy văn:

+ Điều 23, 25, 26: Chưa quy định cụ thể trong điều kiện bình thường và khi có mưa, lũ.

+ Điều 24. Đo kiểm tra định kỳ, chất lượng nước của hệ thống: Chưa quy định kiểm tra chất lượng nước là gồm những hoạt động gì, nội dung kiểm tra.

- Chương V. Trách nhiệm và quyền hạn:

+ Điều 27. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn trong việc vận hành hệ thống: Đề nghị bổ sung trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp; các tổ chức, cá nhân hưởng lợi.

+ Điều 28. Nhiệm vụ và quyền hạn đối với việc phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình:

\* Quy định nhiệm vụ và quyền hạn đối với việc huy động nhân lực, vật tư để ứng cứu, phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền. Đề nghị bám sát phương án ứng phó thiên tai theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai để xây dựng đảm bảo đúng trách nhiệm, quyền hạn và đầy đủ thành phần.

\* Tại khoản 1: Đề nghị bổ nội dung điểm b “...*đề xuất phương án, biện pháp khắc phục, xử lý sự cố đối với các công trình...*”. Nghiên cứu bổ sung việc đề nghị Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc sông Mã chịu trách nhiệm xây dựng phương án, dự kiến các tình huống có thể xảy ra trong mùa mưa lũ hàng năm (trong đó cần chuẩn bị đầy đủ các phương án về nhân lực, vật tư, phương tiện,...) để triển khai xử lý sự cố khi có tình huống xấu xảy ra; đồng thời, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án, đảm bảo việc chủ động ứng phó trong thực tế.

- Chương VI. Tổ chức thực hiện:

+ Điều 29. Điều khoản thi hành: Đề nghị bổ sung nội dung về công bố, công khai quy trình vận hành.

- Các Phụ lục:

+ Phụ lục I: Bổ sung Danh mục các văn bản pháp quy liên quan đến hệ thống (quy hoạch, thiết kế, bổ sung nâng cấp công trình, ...).

+ Phụ lục II: Bổ sung thông tin, thông số các công trình hỗ trợ (các mực nước không chế của công Triết Giang; các mực nước không chế của công tự chảy, bể hút, bể xả, mực nước min, max thiết kế của các trạm bơm Triết Giang, Hà Hải, Hà Yên 1). Bổ sung Danh mục các công trình hiện trạng lấy nước trên hệ thống. Bổ sung Danh mục các công trình hiện trạng tiêu nước vào hệ thống và mực nước dừng bơm để đảm bảo an toàn hệ thống đề điều.

+ Phụ lục III: Đưa vào Phụ lục I.

+ Phụ lục IV: Bổ sung các bản đồ Hiện trạng công trình và phân vùng tưới, tiêu khổ A3 theo quy định của Thông tư số 03.

2. Các nội dung liên quan khác:

- Nghiên cứu sắp xếp các nội dung trong dự thảo theo trình tự, bố cục khoa học, ngắn gọn rõ ràng; thống nhất giữa các khái niệm, nội dung đã nêu đề tiện theo dõi, tra cứu.

- Đối với các hoạt động vận hành liên quan đến giao thông thủy, sự cố môi trường, đề nghị lấy ý kiến tham gia của các sở, ngành liên quan như: Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường,... để đảm bảo việc vận hành, xử lý các sự cố của công trình, hệ thống công trình không ảnh hưởng đến các hoạt động nêu trên.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ban CPO tổng hợp, nghiên cứu./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, TL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoài Nam**